

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 THÁNG NĂM 2026 (từ 01/01/2026 đến 30/06/2026)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản An Giang
- Địa chỉ trụ sở chính: 1234 Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, tỉnh An Giang
- Điện thoại: 0296.3852368 Fax: 0296.3852202 Email: agifish.co@agifish.com.vn
agifish.co@agifish.com.vn
- Vốn điều lệ: 281.097.430.000 đồng (Hai trăm tám mươi một tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng chẵn)
- Mã chứng khoán: AGF
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG
1	01/NQĐHĐCĐ/2026	19/6/2026	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2026

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Thủy sản An Giang, bắt đầu vào lúc 8 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại Văn phòng Công ty Agifish, số 1234 đường Trần Hưng Đạo, Phường Bình Đức, tỉnh An Giang. Với sự tham dự của cổ đông sở hữu và đại diện sở hữu cho 24.711.756 cổ phần trên tổng số **28.109.743** cổ phần có quyền biểu quyết đạt 87,91% vốn điều lệ.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2025 và Báo cáo của thành viên HĐQT độc lập

Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều giải pháp đưa Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn như: các giải pháp giảm giá thành sản xuất từ khâu nguyên liệu cho đến chế biến và xuất khẩu để ổn định doanh thu, lợi nhuận và thu nhập cho người lao động. Tuy nhiên do thị trường Trung Quốc (thị trường xuất khẩu chính của các đơn vị gia công) không ổn định, cạnh tranh về giá, chậm thanh toán, nợ tồn đọng làm cho các đơn vị gia công phải tạm ngừng sản xuất thường xuyên, ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh thu và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Cộng với kết quả kinh doanh không thuận lợi từ nhiều năm trước lỗ lũy kế hơn 878 tỷ đồng (lỗ năm 2025 hơn 2,5 tỷ đồng giảm nhiều so với năm 2024 là hơn 28%), làm cho các ngân hàng siết chặt nguồn vốn vay của Công ty (bên cạnh đó các ngân hàng tiếp tục thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%/năm), dẫn đến thiếu nguồn vốn đáp ứng cho sản xuất, các vùng nuôi thiếu nguồn vốn để nuôi trồng phải ngưng nuôi trong khi đây là các vùng nuôi thuê của Nhà nước dẫn đến kết quả hiệu quả âm, buộc phải cho thuê các vùng nuôi để tiết giảm chi phí. Việc không đủ nguyên liệu sản xuất, phải tạm ngưng 03 nhà máy chế biến, để cho đơn vị khác gia công chỉ mang tính tạm thời duy trì lực lượng lao động và khấu hao máy móc, thiết bị, không đủ bù các chi phí tài chính phát sinh, nhất là lãi vay dẫn đến kết quả kinh doanh không được tốt như kỳ vọng,

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,86% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 2: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc năm 2025

- Tổng doanh thu trong niên độ 2025 đạt hơn 522 tỷ đồng (trong đó doanh thu gia công là hơn 235 tỷ đồng), sản lượng xuất khẩu 683 tấn, kim ngạch xuất khẩu 1,99 triệu USD, lợi nhuận -2,511 tỷ đồng. Nguyên nhân kinh doanh lỗ là do kết quả kinh doanh lợi nhuận âm nhiều năm liền, dẫn đến các ngân hàng cho vay hạn mức thấp không đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh, thị trường bị thu hẹp, mất dần những khách hàng truyền thống. Cơ cấu hàng xuất khẩu chỉ tập trung ở thị trường Châu Á, Úc và một số nước Tây Âu, các nguyên nhân cụ thể như sau:

- Tất cả các nhà máy đều phải cho thuê gia công để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động nhưng lại hoạt động chưa hết công suất do ảnh hưởng từ thị trường nên hiệu quả không đủ bù vào chi phí duy trì hoạt động của Công ty;

- Khó khăn trong việc mở rộng thị trường mới do không có nguồn hàng trong khi thị trường Trung quốc luôn có nhiều biến động, các đơn vị gia công xuất hàng bị ứ đọng, thu hồi nợ chậm, khách hàng ép giá... dẫn đến tình trạng không thể sản xuất hết công suất của các nhà máy ảnh hưởng đến doanh thu gia công của Công ty làm cho hiệu quả không có;

- Công tác nuôi trồng cũng gặp khó khăn, thị trường luôn cần cá size lớn thời gian nuôi phải kéo dài trên 12 tháng, thức ăn nuôi thì không giảm còn có chiều hướng tăng giá, giá cá giống tăng lại không ổn định trong khi giá cá nguyên liệu thì tăng giảm bất thường, trong khi Công ty không có nguồn vốn, buộc các vùng nuôi phải ngưng hoạt động và phải cho thuê lại để bù chi phí, chỉ duy trì sản lượng thấp ở 01 vùng nuôi để phục vụ cho việc đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,62% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025

- Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty.

- Kiểm soát các Báo cáo Tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Kiểm soát việc tuân thủ qui định công bố thông tin của Công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,62% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2025.

ĐVT: Đồng Việt Nam			
STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
I	Tổng lợi nhuận đến 31/12/2024	-876.075.930.001	
II	Tổng lợi nhuận của niên độ 2025	-2.511.840.190	
III	Tổng lợi nhuận Lũy kế (I+II)	-878.587.770.191	
	Phương án phân phối lợi nhuận cần thảo luận		
1	Quỹ dự trữ bắt buộc 5% (dự phòng tài chính)		
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%		
3	Trong đó: Quỹ khen thưởng 60% Quỹ phúc lợi 40%.		
4	Chi thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát		
5	Lợi nhuận còn lại trích Quỹ đầu tư phát triển		
	Lợi nhuận sau thuế còn lại	-878.587.770.191	

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,62% trên tổng số cổ phần tham dự.

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Niên độ 2026
1	Sản lượng cá tra fillet xuất khẩu	tấn	1.100
2	Sản lượng tiêu thụ nội địa		
	- Hàng Giá trị gia tăng	tấn	800
	- Doanh thu	tỷ đồng	50
3	Kim ngạch xuất khẩu	USD	3.000.000
4	Kim ngạch nhập khẩu	USD	
5	Doanh thu	tỷ đồng	525
	Trong đó phí gia công	tỷ đồng	260
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	5
7	Tổng lao động	Người	1.550
8	Thu nhập bình quân người/tháng	đ/n/t	6.500.000

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% trên tổng số cổ phần tham dự

Điều 6: Giao quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2026 chọn 1 trong các đơn vị sau : A&C, PwC, Ernst & Young Việt Nam, Deloitte, AASC.

Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ biểu quyết 90,62% trên tổng số cổ phần tham dự.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm/	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Châu Duy Cường	Chủ tịch, thành viên độc lập	23/6/2023	
2	Ông Dương Ngọc Minh	Phó Chủ tịch, thành viên không điều hành	23/6/2023	
3	Ông Nguyễn Văn Ký	Tổng Giám đốc, Thành viên	23/6/2023	
4	Ông Nguyễn Văn Dũng	Phó Tổng Giám đốc, thành viên	23/6/2023	
5	Ông Huỳnh Xuân Vinh	Phó Tổng Giám đốc, thành viên	23/6/2023	
6	Ông Võ Quốc Khánh	Thành viên độc lập	23/6/2023	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên hội đồng quản trị	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Châu Duy Cường	3/3	100%	
2	Ông Dương Ngọc Minh	3/3	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Ký	3/3	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Dũng	3/3	100%	
5	Ông Huỳnh Xuân Vinh	3/3	100%	
6	Ông Võ Quốc Khánh	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Tổng giám đốc tiếp tục tập trung mọi nguồn lực cho sản xuất kinh doanh. Tiếp tục chấn chỉnh lại công tác quản lý, điều hành, tháo gỡ khó khăn của thị trường.

Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2025 và Hội đồng quản trị. Báo cáo đầy đủ và kịp thời cho Hội đồng quản trị về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, đề xuất các giải pháp liên quan đến chiến lược phát triển để HĐQT đưa ra quyết định cuối cùng, cụ thể là:

- Các nhà máy của Công ty hiện nay đều phải cho thuê gia công để duy trì hoạt động và đảm bảo việc làm cho người lao động mà hiệu quả thì không đủ bù chi phí; Thị trường Trung Quốc lại không ổn định buộc các đơn vị gia công phải thường xuyên sản xuất với sản lượng dưới mức công suất, dẫn đến doanh thu gia công không đạt được kỳ vọng.

- Các ngân hàng tiếp tục siết chặt tín dụng, các gói tài trợ vay thấp không đủ nguồn vốn phục vụ cho sản xuất (lại còn thu hồi nguồn vốn vay từ 5-10%) trong khi hàng năm Công ty phải trả lãi cho các khoản vay từ 35 – 40 tỷ đồng/năm. Nguồn hàng xuất khẩu dựa vào nguồn hàng mua từ các đơn vị gia gia công để duy trì khách hàng truyền thống nên hiệu quả

không có.

- Khó khăn lớn nhất trong việc nuôi trồng là thời gian nuôi kéo dài từ 12 tháng trở lên (do thị trường cần size cá lớn), Công ty không đủ nguồn vốn trong lúc giá nguyên liệu có lúc cao lúc thấp trong khi giá cá giống và thức ăn nuôi trồng thì không giảm có khi lại tăng cao buộc các vùng nuôi phải ngừng hoạt động và phải cho thuê lại để bù chi phí, chỉ duy trì sản lượng thấp ở 01 vùng nuôi để phục vụ cho việc đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không có*

5. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã họp 03 lần trong 6 tháng năm 2026 và ban hành 03 Nghị quyết:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQHĐQT/2026	08/01/2026	Nghị quyết HĐQT V/v tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2026	100%
2	02/NQHĐQT/2026	23/3/2026	Nghị quyết HĐQT V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026	100%
3	06/NQHĐQT/2026	18/5/2026	Nghị quyết HĐQT thông qua việc vay vốn và bảo lãnh, mở L/C với BIDV	100%

III. Ban kiểm soát: Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Ngọc Giàu	Thành viên	23/6/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp
2	Ông Nguyễn Tường Huy	Thành viên	23/6/2023	Cử nhân tài chính doanh nghiệp
3	Ông Phan Minh Trí	Trưởng Ban	20/6/2025	Cử nhân Quản trị kinh doanh

1. Cuộc họp của Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp %	Tỷ lệ biểu quyết %	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Ngọc Giàu	1/1	100	100	
2	Ông Nguyễn Tường Huy	1/1	100	100	
3	Ông Phan Minh Trí	1/1	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát đã tổ chức 1 cuộc họp định kỳ để xem xét báo cáo tài chính năm 2025.
- Giám sát việc tuân thủ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2025 và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.
- Kiểm soát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá trung thực của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Công ty chấp hành tốt quy định của pháp luật về công bố thông tin đối với Công ty cổ phần đại chúng niêm yết trên thị trường chứng khoán.
- Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT, thành viên BGD trong kỳ báo cáo qua là phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong điều lệ Công ty và tuân thủ qui định của pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: tốt

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Ký	24/02/1958	Cử nhân NT CB thủy sản	23/6/2023
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	23/3/1976	Cử nhân tin học	23/6/2023
3	Ông Huỳnh Xuân Vinh	28/6/1982	Thạc sĩ kinh tế	23/6/2023

V. Kế toán Trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Hồ Xuân Hương	15/9/1977	Cử nhân Kinh tế	19/7/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

Danh sách về người có liên quan của công ty

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

01	Công ty cổ phần Hùng Vương			1200507529 21/11/2014	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Đồng Tháp	28/03/2009			
02	Tổng công ty đầu tư và quản lý vốn nhà nước			0101992921 30/09/2014	117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, thành phố Hà Nội	28/06/2001			
	Hội đồng quản trị								
1	Châu Duy Cường		Chủ tịch HĐQT						
1.1	Dương Thị xuân Quyên								Vợ
1.2	Châu Nguyên Khang								Con
1.3	Châu Chót								Cha ruột
1.4	Nguyễn Ngọc Lê								Mẹ ruột
1.5	Châu Hồng Phúc								Em ruột
1.6	Trương Mỹ Vân								Em dâu
1.7	Châu Ngọc Thảo								Em ruột
1.8	Phạm Phước Bình								Em rể
1.9	Châu Ngọc Cúc								Em ruột
1.10	Huỳnh Quang Đông								Em rể
1.11	Châu Ngọc Dịu								Em ruột

1.12	Diệp Thanh Toàn							Em rể
1.13	Châu Ngọc Thái							Em ruột
1.14	Đinh Thị Ngọc Tuyết							Mẹ Vợ
2	Dương Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT					
2.1	Nguyễn Thị Trữ							Mẹ ruột
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng							Con ruột
2.3	Dương Ngọc Hương							Em
2.4	Dương Ngọc Lang							Em
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ							Em
2.6	Dương Ngọc Hà							Em
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Sương							Em
2.8	Nguyễn Văn Sang							Em
2.9	Nguyễn Văn Trọng							Em
3	Nguyễn Văn Ký		TGD - TV HĐQT					
3.1	Trần Thanh Hằng							Vợ

3.2	Nguyễn Ngọc Khang							Con
3.3	Nguyễn Thuý Hồng Ân							Con
3.4	Nguyễn Thu Vân							Em
3.5	Nguyễn Thu Thuý							Em
3.6	Nguyễn Ngọc Nga							Em
3.7	Nguyễn Ngọc Dũng							Em
3.8	Nguyễn Ngọc Hà							Em
4	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD - TV HĐQT					
4.1	Nguyễn Văn Ngọc							Cha ruột
4.2	Trần Thị Cúc							Mẹ ruột
4.3	Hồ Bình Khương							Cha Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Thủy							Mẹ vợ
4.5	Hồ Ngọc Trâm							Vợ
4.6	Nguyễn Hồ Gia Khánh							Con ruột
4.7	Nguyễn Hồ Nam							Con ruột
4.8	Nguyễn Văn Hùng							Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ							Chị ruột

4.10	Nguyễn Thị Mỹ An							Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng							Em ruột
4.12	Nguyễn Thanh Sơn							Em ruột
4.13	Nguyễn Văn Út							Anh rể
4.14	Phạm Thị Trang							Chị dâu
4.15	Nguyễn Văn Nho							Em rể
4.16	Phạm Thanh Phong							Em rể
5	Huỳnh Xuân Vinh	009C048885	Phó TGD – TV HĐQT					
5.1	Huỳnh Hiệp Thành							Cha ruột
5.2	Huỳnh Thị Nhưường							Mẹ ruột
5.3	Huỳnh Thanh Long							Em ruột
5.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung							Em dâu
6	Võ Quốc Khánh		TV HĐQT					
6.1	Võ Văn Ân							Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sáng							Mẹ ruột
6.3	Võ Phạm Khánh Đăng							Con ruột
6.4	Võ Phạm Đăng Khoa							Con ruột
6.5	Võ							Con

	Phạm Khánh Minh							ruột
66	Võ Thị Thanh Đào							Chị ruột
6.7	Võ Hữu Trí							Anh ruột
6.8	Võ Hữu Phúc							Anh ruột
6.9	Võ Thị Thanh Trúc							Em ruột
6.10	Nguyễn Thiện Chúc							Em rể
6.11	Giản Thị Kim Phương							Chị dâu
6.12	Phan Hải Bằng							Em rể
	Ban Kiểm soát							
7	Lê Thị Ngọc Giàu		TV BKS					
7.1	Lê Văn Dũng							Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị Tám							Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Phước Huệ							Cha chồng
7.4	Thái Thị Mìn							Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Phước Đức							Chồng
7.6	Nguyễn Phước Huy							Con ruột
7.7	Lê Thị Kỳ Trân							Em ruột
7.8	Quách Kim A Nhi							Em rể
7.9	Lê Quốc Khánh							Em ruột

7.10	Châu Phương Thảo							Em dâu
7.11	Lê Quốc Thanh							Em ruột
7.12	Nguyễn Thị lành							Em dâu
7.13	Lê Quốc Đại							Em ruột
8	Nguyễn Trường Huy		TV BKS					
8.1	Nguyễn Văn Tốt							Cha ruột
8.2	Hà Thúy Nga							Mẹ ruột
8.3	Đoàn Thị Thức							Mẹ vợ
8.4	Nguyễn Thiên Kim							Vợ
8.5	Nguyễn Hà Truyền Thống							Em ruột
8.6	Trần Phạm Hoàng Phượng							Em dâu
9	Phan Minh Trí		Trường Ban kiểm soát					
9.1	Lương Thúy Nguyệt							Mẹ ruột
9.2	Trương Thị My							Mẹ vợ
9.3	Lê Thị Diễm Trang							Vợ
9.4	Phan Thị Mai Trang							Chị ruột
9.5	Huỳnh Văn Hùng							Anh rể
9.6	Phan Minh							Anh ruột

	Triệu								
9.7	Mai Thị Thanh Thủy								Chị dâu
9.8	Phan Minh Triều								Em ruột
10	Phùng Đức Hùng Dũng	002C0 41120	Thư ký HĐQT, người CBTT						
10.1	Trần Tú Yến	002C0 41081							Vợ
10.2	Phùng Trần Nguyệt Thanh								Con ruột
10.3	Phùng Trần Nhã Uyên								Con ruột
10.4	Phùng Đức Thuận Thiên								Con ruột
10.5	Phùng Đức Quang Vũ								Anh ruột
10.6	Huỳnh Diệu Mai								Chị dâu
10.7	Phùng Đức Anh Minh								Anh ruột
10.8	Nguyễn Thị Phỉ								Chị dâu
10.9	Phùng Thị Thiên Hương								Chị ruột
10.10	Phùng Đức Thanh Thủy								Anh ruột

10.11	Nguyễn Thị Hồng Điệp							Chị dâu
10.12	Trần Kim Hưng							Cha vợ
10.13	Trần Huệ Nghi							Mẹ vợ
11	Hồ Xuân Hương		Kế toán trưởng					
11.1	Hồ Văn Bạc							Cha ruột
11.2	Phạm Thị Dung							Mẹ ruột
11.3	Khưu Phong Nhã							Chồng
11.4	Khưu Phong Vương							Con ruột
11.5	Khưu Kim Ngân							Con ruột
11.6	Hồ Xuân Kiều							Chị ruột
11.7	Hồ Xuân Trang							Chị ruột
11.8	Khưu Văn Do							Cha chồng
11.9	Lê Thị Chanh							Mẹ Chồng

1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ : không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT...	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	---------------------------------	-------------------------------	---------------------------------	--	--	---------

			NSH	liên hệ		thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)		

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách cổ đông chốt ngày 27/02/2026

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy CMND/ĐKDN ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
01	Công ty cổ phần Hùng Vương			1200507529 21/11/2014	Lô 44, KCN Mỹ Tho, Tỉnh Đồng Tháp	22.370.625	79,58%	
02	Tổng công ty			0101992921 30/09/2014	117 Trần Duy Hưng, Phường	2.316.892	8,24%	

	đầu tư và quản lý vốn nhà nước				Yên Hoà, thành phố Hà Nội			
	Hội đồng quản trị							
1	Châu Duy Cường		Chủ tịch HĐQT			0		
1.1	Dương Thị xuân Quyên					0		Vợ
1.2	Châu Nguyễn Khang					0		Con
1.3	Châu Chót					0		Cha ruột
1.4	Nguyễn Ngọc Lệ					0		Mẹ ruột
1.5	Châu Hong Phúc					0		Em ruột
1.6	Trương Mỹ Vân					0		Em dâu
1.7	Châu Ngọc Thảo					0		Em ruột
1.8	Phạm Phước Bình					0		Em rể
1.9	Châu Ngọc Cúc					0		Em ruột
1.10	Huỳnh Quang Đông					0		Em rể
1.11	Châu Ngọc Dịu					0		Em ruột
1.12	Diệp Thanh Toàn					0		Em rể
1.13	Châu Ngọc Thái					0		Em ruột
1.14	Đinh Thị Ngọc Tuyết							Mẹ Vợ

2	Dương Ngọc Minh		Phó Chủ tịch HĐQT			0		
2.1	Nguyễn Thị Trữ					0		Mẹ ruột
2.2	Dương Thị Ngọc Hồng					0		Con ruột
2.3	Dương Ngọc Hương					0		Em
2.4	Dương Ngọc Lang					0		Em
2.5	Nguyễn Ngọc Huệ					0		Em
2.6	Dương Ngọc Hà					0		Em
2.7	Nguyễn Thị Ngọc Sương					0		Em
2.8	Nguyễn Văn Sang					0		Em
2.9	Nguyễn Văn Trọng					0		Em
3	Nguyễn Văn Ký		TV HĐQT			0		
3.1	Trần Thanh Hằng					0		Vợ
3.2	Nguyễn Ngọc Khang					0		Con
3.3	Nguyễn Thuý Hồng Ân					0		Con
3.4	Nguyễn Thu					0		Em

	Vân							
3.5	Nguyễn Thu Thủy					0		Em
3.6	Nguyễn Ngọc Nga					0		Em
3.7	Nguyễn Ngọc Dũng					0		Em
3.8	Nguyễn Ngọc Hà					0		Em
4	Nguyễn Văn Dũng		Phó TGD - TV HĐQT			0		
4.1	Nguyễn Văn Ngọc					0		Cha ruột
4.2	Trần Thị Cúc					0		Mẹ ruột
4.3	Hồ Bình Khương					0		Cha Vợ
4.4	Nguyễn Ngọc Thủy					0		Mẹ vợ
4.5	Hồ Ngọc Trâm					0		Vợ
4.6	Nguyễn Hồ Gia Khánh					0		Con ruột
4.7	Nguyễn Hồ Nam					0		Con ruột
4.8	Nguyễn Văn Hùng					0		Anh ruột
4.9	Nguyễn Thị Mỹ Lệ					0		Chị ruột
4.10	Nguyễn Thị Mỹ An					0		Em ruột
4.11	Nguyễn Thị Mỹ Hằng					0		Em ruột
4.12	Nguyễn Thanh Sơn					0		Em ruột
4.13	Nguyễn Văn Út					0		Anh rể

4.14	Phạm Thị Trang				0		Chị dâu
4.15	Nguyễn Văn Nho				0		Em rể
4.16	Phạm Thanh Phong				0		Em rể
5	Huỳnh Xuân Vinh	009C04 8885	Phó TGD – TV HĐQT		0		
5.1	Huỳnh Hiệp Thành				0		Cha ruột
5.2	Huỳnh Thị Nhường				0		Mẹ ruột
5.3	Huỳnh Thanh Long				0		Em ruột
5.4	Nguyễn Thị Hồng Nhung				0		Em dâu
6	Võ Quốc Khánh		TV HĐQT		0		
6.1	Võ Văn Ân				0		Cha ruột
6.2	Phạm Thị Sáng				0		Mẹ ruột
6.3	Võ Phạm Khánh Đăng				0		Con ruột
6.4	Võ Phạm Đăng Khoa				0		Con ruột
6.5	Võ Phạm Khánh Minh				0		Con ruột
6.6	Võ Thị Thanh Đào				0		Chị ruột
6.7	Võ Hữu Trí				0		Anh ruột
6.8	Võ Hữu Phúc				0		Anh ruột

6.9	Võ Thị Thanh Trúc					0		Em ruột
6.10	Nguyễn Thiện Chức					0		Em rể
6.11	Giản Thị Kim Phương					0		Chị dâu
6.12	Phan Hải Bằng					0		Em rể
	Ban Kiểm soát						0	
7	Lê Thị Ngọc Giàu		TV BKS			0		
7.1	Lê Văn Dũng					0		Cha ruột
7.2	Nguyễn Thị Tám					0		Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Phước Huệ					0		Cha chồng
7.4	Thái Thị Mịn					0		Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Phước Đức					0		Chồng
7.6	Nguyễn Phước Huy					0		Con ruột
7.7	Lê Thị Kỳ Trân					0		Em ruột
7.8	Quách Kim A Nhi					0		Em rể
7.9	Lê Quốc Khánh							Em ruột
7.10	Châu Phương Thảo							Em dâu
7.11	Lê Quốc Thanh							Em ruột
7.12	Nguyễn Thị lành							Em dâu
7.13	Lê Quốc Đại							Em ruột

8	Nguyễn Tường Huy		TV BKS			0		
8.1	Nguyễn Văn Tốt					0		Cha ruột
8.2	Hà Thúy Nga					0		Mẹ ruột
8.3	Đoàn Thị Thức					0		Mẹ vợ
8.4	Nguyễn Thiên Kim					0		Vợ
8.5	Nguyễn Hà Truyền Thống					0		Em ruột
8.6	Trần Phạm Hoàng Phụng					0		Em dâu
9	Phan Minh Trí		Trưởng Ban kiểm soát			0		
9.1	Lương Thúy Nguyệt					0		Mẹ ruột
9.2	Trương Thị My					0		Mẹ vợ
9.3	Lê Thị Diễm Trang					0		Vợ
9.4	Phan Thị Mai Trang					0		Chị ruột
9.5	Huỳnh Văn Hùng					0		Anh rể
9.6	Phan Minh Triệu					0		Anh ruột
9.7	Mai Thị Thanh Thúy					0		Chị dâu
9.8	Phan Minh Triều					0		Em ruột
10	Phùng Đức Hùng	002C041 120	Thư ký HĐQT, người			0		

	Dùng		CBTT					
10.1	Trần Tú Yến	002C041 081				0		Vợ
10.2	Phùng Trần Nguyệt Thanh					0		Con ruột
10.3	Phùng Trần Nhã Uyên					0		Con ruột
10.4	Phùng Đức Thuận Thiên					0		Con ruột
10.5	Phùng Đức Quang Vũ					0		Anh ruột
10.6	Huỳnh Diệu Mai					0		Chị dâu
10.7	Phùng Đức Anh Minh					0		Anh ruột
10.8	Nguyễn Thị Phỉ					0		Chị dâu
10.9	Phùng Thị Thiên Hương					0		Chị ruột
10.10	Phùng Đức Thanh Thủy					0		Anh ruột
10.11	Nguyễn Thị Hồng Diệp					0		Chị dâu
10.12	Trần Kim Hưng					0		Cha vợ
10.13	Trần Huệ Nghị					0		Mẹ vợ

11	Hồ Xuân Hương		Kế toán trưởng			0		
11.1	Hồ Văn Bạc					0		Cha ruột
11.2	Phạm Thị Dung					0		Mẹ ruột
11.3	Khưu Phong Nhã					0		Chồng
11.4	Khưu Phong Vương					0		Con ruột
11.5	Khưu Kim Ngân					0		Con ruột
11.6	Hồ Xuân Kiều					0		Chị ruột
11.7	Hồ Xuân Trang					0		Chị ruột
11.8	Khưu Văn Do					0		Cha chồng
11.9	Lê Thị Chanh					0		Mẹ Chồng

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ/	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán nhà nước/
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà nội/
- Lưu: VT/



Châu Duy Cường